

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
HẢI PHÒNG
ĐỀ CHÍNH THỨC**
(Đề thi có 04 trang)

uigeli.xyz

ĐỀ KHẢO SÁT KỲ THI TỐT NGHIỆP THPT
Năm học 2025-2026

Môn: Giáo dục kinh tế và pháp luật
Thời gian làm bài: 50 phút, không kể thời gian phát đề

Họ và tên: Số báo danh: **Mã đề 1001**

PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn (6 điểm).

(Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 24. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án).

Câu 1. Trong các nguồn giúp tạo ý tưởng kinh doanh của chủ thể kinh doanh, yếu tố nào dưới đây không thuộc về cơ hội bên ngoài?

- A. Khả năng huy động các nguồn lực. B. Sự cạnh tranh giữa các chủ thể kinh tế.
C. Nhu cầu của thị trường về hàng hóa. D. Chính sách vĩ mô của nhà nước.

Câu 2. “Trong kinh doanh, doanh nghiệp nào có sản phẩm phù hợp với nhu cầu của thị trường, giá phải chăng thì nhanh chóng chiếm lĩnh thị trường và thu lợi nhuận cao. Điều này khiến các đối thủ cạnh tranh về sản phẩm cùng loại phải quan tâm đến cải tiến về hình thức và chất lượng sản phẩm bằng cách áp dụng tiến bộ khoa học, công nghệ, kỹ thuật vào sản xuất. Bởi vì, chỉ có khoa học, công nghệ mới có thể trợ giúp hữu hiệu cho sản xuất, kinh doanh, làm giảm giá thành, tăng tính năng và chất lượng sản phẩm. Như vậy, cạnh tranh còn là nguồn gốc, động lực để phát triển khoa học kỹ thuật và công nghệ cao”.

(<https://luatminhkhue.vn/vai-tro-y-nghia-cua-canhh-tranh-la-gi.aspx>)

Đoạn thông tin trên thể hiện đúng nhất nội dung nào dưới đây của cạnh tranh?

- A. Nguyên nhân của cạnh tranh. B. Khái niệm cạnh tranh.
C. Vai trò của cạnh tranh. D. Tính chất của cạnh tranh.

Câu 3. Loại hàng hoá nào dưới đây là đối tượng được đem ra trao đổi, mua bán ở thị trường lao động?

- A. Tiền tệ. B. Sức lao động. C. Ngày công. D. Việc làm.

Câu 4. Thị trường không có chức năng cơ bản nào dưới đây?

- A. Chức năng thông tin. B. Chức năng sản xuất. C. Chức năng điều tiết. D. Chức năng thừa nhận.

Câu 5. Tập hợp các nguyên tắc, chuẩn mực đạo đức cơ bản được biểu hiện cụ thể trong các lĩnh vực kinh doanh, có tác dụng điều chỉnh, đánh giá, hướng dẫn hành vi của các chủ thể trong kinh doanh được gọi là

- A. pháp luật kinh doanh. B. đạo đức kinh doanh. C. cơ hội kinh doanh. D. môi trường kinh doanh.

Câu 6. Nội dung nào dưới đây không thể hiện quyền bình đẳng giới trong lĩnh vực lao động?

- A. Lao động nữ không cần tuân thủ pháp luật lao động trong thời gian mang thai.
B. Người lao động được bình đẳng về chế độ lương, thưởng theo quy định.
C. Lao động nam, nữ được bình đẳng về tiêu chuẩn, độ tuổi khi tuyển dụng.
D. Lao động nữ được hưởng chế độ thai sản, chế độ nuôi con dưới 12 tháng.

Câu 7. Theo quy định của pháp luật, hành vi đánh người khiến người đó bị trọng thương xâm phạm quyền nào dưới đây của công dân?

- A. Quyền được pháp luật bảo hộ về danh dự, nhân phẩm.
B. Quyền bất khả xâm phạm về thân thể.
C. Quyền được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khỏe.
D. Quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở.

Câu 8. Trong hệ thống chính trị Việt Nam, Đảng Cộng sản Việt Nam vừa là một bộ phận của hệ thống chính trị, đồng thời là tổ chức giữ vai trò

- A. thực hiện chức năng hành pháp. B. thực hiện chức năng tư pháp.
C. lãnh đạo hệ thống chính trị. D. quản lý nhà nước và xã hội.

Câu 9. Hành vi lợi dụng chức vụ, quyền hạn để xâm phạm chỗ ở của công dân phải chịu trách nhiệm pháp lý nào dưới đây?

- A. Phạt tiền và nhắc nhở trước cơ quan. B. Phạt tù từ 2 tháng đến 6 tháng.
C. Phạt cải tạo không giam giữ đến 2 năm. D. Phạt tù từ 1 năm đến 5 năm.

Câu 10. Việc ngân hàng chấp nhận để khách hàng sử dụng một lượng tiền vốn trong một thời gian nhất định trên cơ sở lòng tin khách hàng có khả năng hoàn trả cả gốc và lãi khi đến hạn là

- A. tín dụng tiêu dùng. B. tín dụng Nhà nước. C. tín dụng ngân hàng. D. tín dụng thương mại.

Câu 11. Pháp luật được áp dụng nhiều lần, ở nhiều nơi, với mọi người, trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội. Điều này thể hiện đặc điểm nào dưới đây của pháp luật?

- A. Tính quy phạm phổ biến. B. Tính xác định về mặt nội dung.
C. Tính quyền lực, bắt buộc chung. D. Tính xác định về mặt hình thức.

Câu 12. Theo quy định của pháp luật, công dân vi phạm quyền bầu cử khi

- A. viết hộ phiếu bầu cho người khác. B. độc lập lựa chọn ứng cử viên.
C. tiếp cận thông tin về bầu cử. D. tìm hiểu lý lịch các ứng cử viên.

Đọc thông tin sau và trả lời câu hỏi 13, 14

GDP của Việt Nam năm 2025 tăng trưởng khá với mức tăng ước đạt 8,02% so với năm trước. Trong mức tăng tổng giá trị tăng thêm toàn nền kinh tế, giá trị tăng thêm khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,78%, đóng góp 5,30%; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 8,95%, đóng góp 43,62%; khu vực dịch vụ tăng 8,62%, đóng góp 51,08%. (...) Dân số trung bình năm 2025 ước tính là 102,3 triệu người, tăng 1,0016 triệu người, tương đương tăng 0,99% so với năm 2024. Trong đó, dân số thành thị là 39,4 triệu người, chiếm 38,6%; dân số nông thôn là 62,9 triệu người, chiếm 61,4%; dân số nam là 51,0 triệu người, chiếm 49,9%; dân số nữ là 51,3 triệu người, chiếm 50,1%. Tỷ số giới tính của dân số năm 2025 là 99,5 nam/100 nữ. Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều năm 2025 khoảng 1,3%, giảm 1,0% so với năm 2024.

(Theo: “<https://www.nso.gov.vn/tin-tuc-thong-ke/2026/01/thong-cao-bao-chi-tinh-hinh-kinh-te-xa-hoi-quy-iv-va-nam-2025/>”)

Câu 13. Chỉ tiêu nào của tăng trưởng kinh tế được đề cập đến ở đoạn thông tin trên?

- A. Tổng sản phẩm quốc nội. B. Tổng số dân trong năm.
C. Tổng thu nhập quốc dân. D. Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều.

Câu 14. Nội dung nào dưới đây thể hiện vai trò của tăng trưởng kinh tế?

- A. Dân số của Việt Nam năm 2025 tăng 1,0016 triệu người so với năm 2024.
B. Giá trị tăng thêm khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản năm 2025 tăng 3,78%, đóng góp 5,30%.
C. Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều năm 2025 giảm 1,0 % so với năm 2024.
D. GDP của Việt Nam năm 2025 tăng trưởng khá với mức tăng ước đạt 8,02% so với năm trước.

Câu 15. Theo quy định của pháp luật, đối với các di sản văn hóa của dân tộc, công dân có quyền được

- A. trùng tu các di tích lịch sử theo ý muốn. B. chiếm hữu, sử dụng, định đoạt mọi di sản.
C. thu lợi bất chính từ các di sản quốc gia. D. tham quan, nghiên cứu di sản văn hóa.

Câu 16. Khi lập kế hoạch kinh doanh, bước đầu tiên chủ thể kinh doanh cần thực hiện là

- A. xác định chiến lược kinh doanh. B. xác định ý tưởng kinh doanh.
C. đánh giá cơ hội và rủi ro. D. phân tích điều kiện kinh doanh.

Câu 17. Anh N là nhân viên có hợp đồng không xác định thời hạn của công ty X. Vào dịp công ty tổ chức cho nhân viên đi khám bệnh định kỳ, bác sĩ phát hiện anh N có một khối u nằm ở dạ dày. Bác sĩ đã tư vấn anh nên nhập viện kiểm tra để có hướng điều trị kịp thời và giải thích cho anh rõ việc nhập viện điều trị giúp tối ưu hóa quyền lợi bảo hiểm y tế khi làm các xét nghiệm chuyên sâu, chẩn đoán hình ảnh phức tạp và đảm bảo tốt nhất cho sức khỏe. Bác sĩ cũng hướng dẫn anh chế độ ăn uống, nghỉ ngơi phù hợp.

Việc làm của các bác sĩ đối với anh N trong trường hợp trên nhằm bảo đảm quyền nào của công dân trong bảo vệ, chăm sóc sức khỏe?

- A. Được tiếp cận thông tin về chăm sóc, bảo vệ sức khỏe.
B. Được hưởng mọi chế độ ưu tiên khi nhập viện điều trị.
C. Được bảo hiểm thanh toán toàn bộ chi phí khám chữa bệnh.
D. Được hưởng quyền lợi khám chữa bệnh định kỳ.

Câu 18. Theo quy định của pháp luật, chủ sở hữu thực hiện các hoạt động nhằm khai thác công dụng, hưởng lợi tức từ tài sản là thực hiện quyền nào dưới đây đối với tài sản?

- A. Quyền sử dụng. B. Quyền định đoạt. C. Quyền chuyển đổi. D. Quyền chiếm hữu.

Câu 19. Theo Tổng cục Thống kê, năm 2022 kim ngạch xuất khẩu hàng hoá của Việt Nam đạt 371,3 tỉ USD, tăng 10,5% so với năm trước. Kim ngạch nhập khẩu hàng hoá năm 2022 sơ bộ đạt 358,9 tỉ USD, tăng 7,8% so với năm trước. Đặc biệt, đây là năm thứ 7 liên tiếp nước ta có cán cân thương mại đạt mức xuất siêu trên 10 tỉ USD. Những số liệu trên thể hiện thành tựu của hoạt động kinh tế đối ngoại nào dưới đây?

- A. Đầu tư quốc tế. B. Dịch vụ thu ngoại tệ. C. Thương mại nội địa. D. Thương mại quốc tế.

Câu 20. Quá trình một quốc gia thực hiện gắn kết nền kinh tế của mình với nền kinh tế các quốc gia khác trong khu vực và trên thế giới trên cơ sở sự chia sẻ lợi ích và tuân thủ các chuẩn mực quốc tế chung là nội dung của khái niệm nào dưới đây?

- A. Hội nhập kinh tế quốc tế.
- B. Thương mại quốc tế.
- C. Tăng trưởng kinh tế.
- D. Phát triển kinh tế.

Câu 21. Gia đình anh Q có bốn người gồm vợ chồng anh và hai cậu con trai đang học lớp 11 và lớp 7. Anh Q làm việc trong một công ty cơ khí với mức lương 25 triệu đồng/ tháng. Chị M (vợ anh Q) làm kế toán cho một công ty may với mức lương 15 triệu đồng/ tháng. Anh Q và chị M thống nhất mỗi tháng sẽ sử dụng 40% thu nhập cho các khoản chi thiết yếu, 40% thu nhập cất đi để khi nào đủ tiền sẽ mua một chiếc xe ô tô điện VF3 với giá 240 triệu đồng, 10% thu nhập để dự phòng ốm đau và những khoản chi phát sinh trong tương lai. Số tiền còn lại anh chị chi cho các khoản vui chơi, xã giao và mua sắm xa xỉ.

Theo kế hoạch, mỗi tháng gia đình anh Q tiết kiệm được bao nhiêu tiền?

- A. 16 triệu đồng.
- B. 4 triệu đồng.
- C. 24 triệu đồng.
- D. 20 triệu đồng.

Câu 22. Theo Công pháp quốc tế về dân cư, việc các công dân và pháp nhân nước ngoài sản xuất và kinh doanh trong lĩnh vực xuất nhập khẩu hàng hóa ở nước sở tại hưởng các quyền lợi ưu đãi về các loại thuế quan đối với hàng hóa xuất nhập khẩu là được hưởng chế độ đãi ngộ nào dưới đây?

- A. Chế độ đãi ngộ doanh nghiệp.
- B. Chế độ đãi ngộ quốc gia.
- C. Chế độ đãi ngộ đặc biệt.
- D. Chế độ đãi ngộ tối huệ quốc.

Đọc thông tin sau và trả lời câu hỏi 23, 24

Nước Q là thành viên của tổ chức Thương mại thế giới (WTO). Trong quan hệ kinh tế quốc tế, nước Q đã cam kết thực hiện một lộ trình toàn diện về giảm thiểu và xóa bỏ hàng rào thuế quan cũng như các biện pháp phi thuế quan theo quy định của WTO. Cam kết minh bạch, tự động hóa các thủ tục cấp phép nhập khẩu. Phần lớn các loại hàng hóa giảm xuống mức 0% hoặc mức thuế suất thấp theo lộ trình (thường từ 5-10 năm). Nước Q cũng cho phép doanh nghiệp của các nước thuộc WTO được phép thành lập doanh nghiệp liên doanh hoặc 100% vốn nước ngoài tại nước Q trong các lĩnh vực đã cam kết. Nước Q đã cùng kí kết Hiệp định thương mại tự do với một số nước khác cũng là thành viên của WTO, trong đó cam kết dành cho nhau những ưu đãi về thuế quan lên đến 98% đối với một số mặt hàng như nông, thủy sản, điện tử và may mặc mà các nước trong WTO khác không được hưởng.

Câu 23. Ngoại lệ của quy chế đối xử tối huệ quốc được nước Q thực hiện thông qua hoạt động nào dưới đây?

- A. Cho phép doanh nghiệp của các nước thuộc WTO được phép thành lập doanh nghiệp liên doanh trong các lĩnh vực đã cam kết.
- B. Ưu đãi thuế quan đối với mặt hàng điện tử, may mặc cho các nước trong Hiệp định thương mại tự do.
- C. Cam kết thực hiện một lộ trình toàn diện về giảm thiểu và xóa bỏ hàng rào thuế quan và phi thuế quan.
- D. Cam kết minh bạch, tự động hóa các thủ tục cấp phép nhập khẩu cho các nước thành viên của WTO.

Câu 24. Nước Q cam kết thực hiện một lộ trình toàn diện về giảm thiểu và xóa bỏ hàng rào thuế quan cũng như các biện pháp phi thuế quan là thực hiện nguyên tắc nào dưới đây của WTO?

- A. Thiện trí và trung thực.
- B. Phân biệt đối xử.
- C. Tuân thủ hợp đồng.
- D. Mở cửa thị trường.

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai (4,0 điểm).

(Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai).

Câu 1. Nước H là một quốc gia ven biển, trong quá trình giám sát các vùng biển thuộc chủ quyền và quyền chủ quyền, lực lượng chức năng của quốc gia H đã phát hiện một số tàu đang hoạt động trong vùng biển của quốc gia mình. Tại khu vực lãnh hải, tàu K của quốc gia B đang lưu thông thì bất ngờ dừng lại để chuyển nhu yếu phẩm sang tàu P của quốc gia B đã xin cấp phép dừng ở đó từ trước, hoạt động của 2 tàu không gây phương hại gì cho quốc gia H. Tại khu vực đặc quyền kinh tế, tàu cá X đã được cấp phép của quốc gia H đang tổ chức đánh bắt hải sản với quy mô lớn, tàu Y của quốc gia M đang tự do thả neo và tiến hành đặt hệ thống dây cáp ngầm.

- a) Hoạt động của tàu cá X và tàu Y không vi phạm Công ước quốc tế về Luật Biển năm 1982.
- b) Hoạt động của tàu K và tàu P vi phạm Công ước quốc tế về Luật Biển năm 1982.
- c) Khu vực tàu Y neo đậu thuộc vùng biển chủ quyền của quốc gia H.

d) Trong vùng lãnh hải của quốc gia H, không có bất kì tàu nước ngoài nào được phép ra vào khi chưa được quốc gia H cấp phép.

Câu 2. Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên P chuyên kinh doanh linh kiện điện tử. Trong quá trình kinh doanh, công ty luôn thực hiện đúng các quy định về kinh doanh đúng mặt hàng đăng kí, thực hiện chế độ sổ sách kế toán, đảm bảo quyền lợi người lao động và khách hàng. Chị M là kế toán của công ty nhưng vì lí do kết hôn chị M xin nghỉ việc dự định về nhà sẽ mở cửa hàng kinh doanh thực phẩm sạch và đồ ăn nhanh. Công ty P đã tuyển dụng anh T, một kế toán vừa mới ra trường vào làm việc. Khi chuẩn bị có đoàn thanh tra thuế, giám đốc công ty P chỉ đạo anh T chuẩn bị đầy đủ, chính xác các hồ sơ về thuế để đón đoàn. Do chưa có kinh nghiệm nên anh T đã kê khai thiếu số liệu dẫn đến việc công ty nộp thiếu số tiền thuế. Qua quá trình kiểm tra, cán bộ thanh tra đã phát hiện ra lỗi sai và lập biên bản xử phạt.

a) Vì anh T không cố ý vi phạm nên anh không phải chịu trách nhiệm gì về hành vi của mình.

b) Chị M đã thực hiện quyền tự do kinh doanh.

c) Công ty P đã thực hiện đúng quyền tự do kinh doanh và nghĩa vụ về thuế.

d) Công ty P có nghĩa vụ nộp bổ sung số tiền thuế còn thiếu và tiền phạt do chậm nộp.

Câu 3. Tập đoàn Viettel thể hiện trách nhiệm phát triển bền vững trong quản trị minh bạch và phát triển con người. Năm 2024, Tập đoàn đạt doanh thu hợp nhất 190.400 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế 51.600 tỷ đồng và nộp ngân sách Nhà nước 46.550 tỷ đồng, tiếp tục là một trong những doanh nghiệp đóng góp lớn nhất cho ngân sách quốc gia. Với 53.000 nhân viên, Viettel được vinh danh là “Nơi làm việc tốt nhất Việt Nam” 8 năm liên tiếp và là doanh nghiệp sở hữu nhiều bằng sáng chế nhất Việt Nam – 133 bằng sáng chế trong nước và 40 bằng sáng chế tại Mỹ. Trong lĩnh vực y tế và an sinh xã hội, chương trình “Trái tim cho em” tiếp tục được duy trì, nâng tổng số ca phẫu thuật tim miễn phí cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn lên 7.034 ca kể từ năm 2008. Trên trường quốc tế, Viettel được tạp chí Fortune xếp Top 3 toàn cầu trong bảng xếp hạng “Change the World 2024”, đồng thời giữ vững vị trí Top 2 thế giới về sức mạnh thương hiệu viễn thông theo Brand Finance và là thương hiệu giá trị nhất Việt Nam 9 năm liên tiếp.

(Theo “<https://viettel.com.vn/vi/tin-tuc-va-su-kien/tin-tuc/viettel-lan-dau-cong-bo-bao-cao-phat-trien-ben-vung-dau-moc-huong-toi-tuong-lai-xanh-trong-ky-nguyen-so/>”)

a) Với doanh thu hợp nhất đạt 190.400 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế đạt 51.600 tỷ đồng, Viettel đã thực hiện tốt trách nhiệm kinh tế của doanh nghiệp.

b) Việc Viettel được đánh giá là thương hiệu giá trị nhất Việt Nam 9 năm liên tiếp thể hiện ý nghĩa của việc thực hiện trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp với xã hội.

c) Thông tin chưa đề cập đến việc tập đoàn Viettel thực hiện trách nhiệm pháp lí và trách nhiệm đạo đức của doanh nghiệp.

d) Viettel đã tích cực thực hiện trách nhiệm nhân văn của doanh nghiệp.

Câu 4. Chị H làm việc cho công ty X theo hợp đồng lao động không xác định thời hạn từ tháng 1 năm 2015 và được công ty cho tham gia đầy đủ các loại bảo hiểm theo quy định của pháp luật. Với mức lương 20 triệu đồng một tháng, chị H đã tham gia gói bảo hiểm nhân thọ của công ty bảo hiểm AIA. Tháng 6 năm 2025, công ty của chị H xảy ra hỏa hoạn khiến một số người bị thương. Đại diện chính quyền địa phương đã đến thăm hỏi, động viên và trao số tiền hỗ trợ từ ngân sách địa phương cho mỗi gia đình có người bị thương 20 triệu đồng. Vụ hỏa hoạn khiến công ty bị thiêu rụi hoàn toàn dẫn đến phá sản. Chị H và hàng trăm công nhân khác của công ty trở thành người thất nghiệp.

a) Theo quy định của pháp luật, trong thời gian chị H làm việc cho công ty X, công ty phải có trách nhiệm đóng một phần phí bảo hiểm nhân thọ cho chị H.

b) Khi thất nghiệp chị H không được nhận trợ cấp thất nghiệp vì trước đó chị không tham gia bảo hiểm thất nghiệp.

c) Gói bảo hiểm nhân thọ mà chị H tham gia thuộc loại hình bảo hiểm thương mại.

d) Việc chính quyền địa phương hỗ trợ cho mỗi gia đình có người bị thương 20 triệu đồng thể hiện vai trò của bảo hiểm với đời sống con người.

----- HẾT -----

ĐÁP ÁN THAM KHẢO

PHẦN I

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Đáp án	A	C	B	B	B	A	C	C	D	C	A	A
Câu	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24
Đáp án	A	C	D	B	A	A	D	A	D	D	B	D

PHẦN II

Câu	a	b	c	d
Câu 1	Đ	S	S	S
Câu 2	S	S	S	Đ
Câu 3	Đ	S	S	Đ
Câu 4	S	S	Đ	S

LỜI GIẢI THAM KHẢO

PHẦN I

Câu 1. Chọn A.

Cơ hội bên ngoài là những yếu tố đến từ môi trường bên ngoài như nhu cầu thị trường, cạnh tranh, chính sách của Nhà nước.

“Khả năng huy động các nguồn lực” là yếu tố bên trong của chủ thể kinh doanh, không phải cơ hội bên ngoài.

Câu 2. Chọn C.

Đoạn thông tin nói cạnh tranh thúc đẩy doanh nghiệp cải tiến sản phẩm, áp dụng khoa học công nghệ, giảm giá thành, nâng cao chất lượng. Đây là **vai trò của cạnh tranh**, không phải khái niệm hay nguyên nhân của cạnh tranh.

Câu 3. Chọn B.

Ở thị trường lao động, người lao động bán **sức lao động** của mình, còn người sử dụng lao động mua sức lao động ấy để phục vụ sản xuất, kinh doanh.

Câu 4. Chọn B.

Thị trường có các chức năng cơ bản như: thừa nhận, thông tin, điều tiết/kích thích.

“Chức năng sản xuất” không phải chức năng cơ bản của thị trường.

Câu 5. Chọn B.

Tập hợp các nguyên tắc, chuẩn mực đạo đức trong kinh doanh được gọi là **đạo đức kinh doanh**.

Pháp luật kinh doanh là hệ thống quy phạm pháp luật, còn đạo đức kinh doanh thiên về chuẩn mực ứng xử.

Câu 6. Chọn A.

Bình đẳng giới trong lao động không có nghĩa là lao động nữ được miễn tuân thủ pháp luật.

Phụ nữ mang thai được bảo vệ, được hưởng chế độ thai sản, nhưng vẫn phải tuân thủ pháp luật lao động.

Câu 7. Chọn C.

Đánh người gây trọng thương xâm phạm trực tiếp đến **tính mạng, sức khỏe** của công dân.

Không chọn B vì quyền bất khả xâm phạm về thân thể thường liên quan đến việc bắt, giam, giữ người trái pháp luật.

Câu 8. Chọn C.

Trong hệ thống chính trị Việt Nam, Đảng Cộng sản Việt Nam giữ vai trò **lãnh đạo hệ thống chính trị**.

Câu 9. Chọn D.

Hành vi lợi dụng chức vụ, quyền hạn để xâm phạm chỗ ở của công dân là hành vi nghiêm trọng, có thể bị xử lý hình sự với mức phạt tù từ **1 năm đến 5 năm**.

Câu 10. Chọn C.

Ngân hàng cho khách hàng sử dụng một khoản tiền trong thời gian nhất định, khách hàng phải hoàn trả cả gốc và lãi khi đến hạn. Đây là **tín dụng ngân hàng**.

Câu 11. Chọn A.

Pháp luật được áp dụng nhiều lần, ở nhiều nơi, với mọi người, trong mọi lĩnh vực. Điều đó thể hiện **tính quy phạm phổ biến** của pháp luật.

Câu 12. Chọn A.

Công dân vi phạm quyền bầu cử khi **viết hộ phiếu bầu cho người khác** trái quy định.

Nguyên tắc bầu cử yêu cầu cử tri tự mình lựa chọn và tự viết phiếu, trừ trường hợp pháp luật cho phép hỗ trợ người không thể tự viết.

Câu 13. Chọn A.

Thông tin nêu: “GDP của Việt Nam năm 2025 tăng trưởng khá...”. GDP là **tổng sản phẩm quốc nội**, một chỉ tiêu quan trọng phản ánh tăng trưởng kinh tế.

Câu 14. Chọn C.

Vai trò của tăng trưởng kinh tế thể hiện ở việc nâng cao đời sống, giảm nghèo, tạo điều kiện phát triển xã hội.

“Tỷ lệ hộ nghèo giảm” là biểu hiện rõ vai trò tích cực của tăng trưởng kinh tế.

Câu 15. Chọn D.

Công dân có quyền **tham quan, nghiên cứu di sản văn hóa**.

Không được tự ý trùng tu, chiếm hữu, định đoạt hay thu lợi bất chính từ di sản.

Câu 16. Chọn B.

Khi lập kế hoạch kinh doanh, bước đầu tiên là **xác định ý tưởng kinh doanh**. Có ý tưởng rồi mới phân tích điều kiện, đánh giá cơ hội, rủi ro và xây dựng chiến lược.

Câu 17. Chọn A.

Bác sĩ tư vấn cho anh N về việc nhập viện, quyền lợi bảo hiểm y tế, chế độ ăn uống, nghỉ ngơi. Việc này giúp anh N **được tiếp cận thông tin về chăm sóc, bảo vệ sức khỏe**.

Câu 18. Chọn A.

Chủ sở hữu khai thác công dụng, hưởng lợi tức từ tài sản là thực hiện **quyền sử dụng** tài sản.

Ví dụ: cho thuê nhà để lấy tiền thuê là sử dụng tài sản để hưởng lợi.

Câu 19. Chọn D.

Số liệu nói về kim ngạch xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa và xuất siêu. Đây là thành tựu của **thương mại quốc tế**.

Câu 20. Chọn A.

Quá trình một quốc gia gắn kết nền kinh tế của mình với kinh tế khu vực và thế giới, chia sẻ lợi ích, tuân thủ chuẩn mực chung là **hội nhập kinh tế quốc tế**.

Câu 21. Chọn D.

Thu nhập của gia đình anh Q là:

$$25 \text{ triệu} + 15 \text{ triệu} = 40 \text{ triệu đồng.}$$

Gia đình tiết kiệm gồm:

40% để mua ô tô điện:

$$40\% \times 40 = 16 \text{ triệu đồng.}$$

10% để dự phòng ốm đau, chi phát sinh:

$$10\% \times 40 = 4 \text{ triệu đồng.}$$

Tổng tiền tiết kiệm mỗi tháng:

$$16 + 4 = 20 \text{ triệu đồng.}$$

Vậy chọn **D. 20 triệu đồng**.

Câu 22. Chọn D.

Trong quan hệ kinh tế quốc tế, việc dành ưu đãi về thuế quan đối với hàng hóa xuất nhập khẩu thuộc nội dung của **chế độ đãi ngộ tối huệ quốc**.

Câu 23. Chọn B.

Ngoại lệ của quy chế đối xử tối huệ quốc thường xuất hiện trong các **hiệp định thương mại tự do**.

Nước Q dành ưu đãi thuế quan đặc biệt cho các nước trong hiệp định thương mại tự do, nhưng các nước WTO khác không được hưởng. Đây là ngoại lệ của quy chế tối huệ quốc.

Câu 24. Chọn D.

Việc giảm thiểu, xóa bỏ hàng rào thuế quan và phi thuế quan thể hiện nguyên tắc **mở cửa thị trường** của WTO.

PHẦN II**Câu 1****a) Đúng.**

Tàu cá X đã được quốc gia H cấp phép đánh bắt trong vùng đặc quyền kinh tế nên không vi phạm. Tàu Y thả neo và đặt cáp ngầm trong vùng đặc quyền kinh tế cũng thuộc quyền tự do nhất định của các quốc gia khác theo Công ước Luật Biển, miễn là không xâm hại quyền của quốc gia ven biển.

b) Sai.

Tàu K và tàu P hoạt động trong lãnh hải nhưng việc chuyển nhu yếu phẩm không gây phương hại cho quốc gia H, tàu P đã xin phép dừng trước đó. Vì vậy không thể kết luận hai tàu này vi phạm.

c) Sai.

Tàu Y neo đậu ở **vùng đặc quyền kinh tế**, đây là vùng biển mà quốc gia ven biển có **quyền chủ quyền và quyền tài phán**, không phải vùng biển thuộc **chủ quyền hoàn toàn** như nội thủy hay lãnh hải.

d) Sai.

Trong lãnh hải, tàu nước ngoài có quyền **qua lại không gây hại**. Vì vậy không phải mọi tàu nước ngoài đều bị cấm ra vào nếu chưa được cấp phép.

Câu 2

a) Sai.

Anh T kê khai thiếu số liệu dù không cố ý nhưng vẫn gây ra hậu quả là công ty nộp thiếu thuế. Vì phạm do lỗi vô ý vẫn có thể phải chịu trách nhiệm theo quy định.

b) Sai.

Chị M xin nghỉ việc vì lí do kết hôn và **dự định** về nhà mở cửa hàng kinh doanh thực phẩm sạch, đồ ăn nhanh. Tuy nhiên, đề chỉ nói chị M **dự định** kinh doanh, chưa nói chị đã thực tế đăng kí, tổ chức hoặc tiến hành hoạt động kinh doanh. Vì vậy chưa thể khẳng định chị M **đã thực hiện quyền tự do kinh doanh**.

Do đó: **Chị M đã thực hiện quyền tự do kinh doanh.** → Sai

c) Sai.

Công ty P có thực hiện quyền tự do kinh doanh, nhưng do kê khai thiếu nên công ty đã **chưa thực hiện đúng nghĩa vụ về thuế**.

d) Đúng.

Khi nộp thiếu thuế, công ty phải nộp bổ sung số tiền thuế còn thiếu và tiền phạt, tiền chậm nộp nếu có theo quy định.

Câu 3

a) Đúng.

Doanh thu và lợi nhuận cao cho thấy Viettel thực hiện tốt **trách nhiệm kinh tế** của doanh nghiệp, tức là sản xuất kinh doanh hiệu quả, tạo ra giá trị kinh tế.

b) Sai.

Việc được đánh giá là thương hiệu giá trị nhất Việt Nam chủ yếu thể hiện ý nghĩa của trách nhiệm xã hội **đối với chính doanh nghiệp**, như nâng cao uy tín, hình ảnh, thương hiệu. Nó không trực tiếp thể hiện ý nghĩa đối với xã hội.

c) Sai.

Thông tin có đề cập đến trách nhiệm pháp lí qua việc Viettel nộp ngân sách Nhà nước 46.550 tỷ đồng. Vì vậy nói “chưa đề cập đến trách nhiệm pháp lí” là không đúng.

d) Đúng.

Chương trình “Trái tim cho em” phẫu thuật tim miễn phí cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn là biểu hiện rõ của **trách nhiệm nhân văn** của doanh nghiệp.

Câu 4

a) Sai.

Công ty có trách nhiệm đóng các loại bảo hiểm bắt buộc theo quy định như bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp.

Bảo hiểm nhân thọ là bảo hiểm thương mại, cá nhân tự nguyện tham gia, công ty không bắt buộc phải đóng một phần phí cho chị H.

b) Sai.

Đề bài cho biết chị H được công ty tham gia đầy đủ các loại bảo hiểm theo quy định pháp luật. Như vậy có bảo hiểm thất nghiệp. Khi đủ điều kiện, chị H có thể được hưởng trợ cấp thất nghiệp.

c) Đúng.

Bảo hiểm nhân thọ của công ty AIA là loại hình **bảo hiểm thương mại**, do doanh nghiệp bảo hiểm cung cấp trên cơ sở hợp đồng tự nguyện.

d) Sai.

Chính quyền địa phương hỗ trợ mỗi gia đình có người bị thương 20 triệu đồng từ ngân sách địa phương. Đây là sự hỗ trợ, cứu trợ của Nhà nước, không phải hoạt động bảo hiểm. Vì vậy không thể nói đây là vai trò của bảo hiểm.